

Bản án số: 169/2018/QĐDS-ST

Ngày: 06-02-2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Chí Sang – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hồ Văn Cẩm - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 1071/DSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số 245/2018/QĐPH-DSST ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Ngô Thị TT, sinh năm: 1956

Địa chỉ: Số 29 đường HMC, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị yêu cầu: Ông Ngô VT, sinh năm 1918, địa chỉ: Số 29 đường HMC, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Ông Ngô Trung T (Ngo Thanh Tr), sinh năm 1954.

Địa chỉ: 1630 Q Dr.D – TX 75228, USA.

3.2 Bà Nguyễn TrT (Thuan N), sinh năm 1959.

Địa chỉ: 3364 SR Dr. SJ, CA 95148, USA.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Thuận: Bà Ngô Thị TT, sinh năm 1956, địa chỉ: số 29 đường HMC, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3 Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1964.

Địa chỉ: 8/5 TN, phường BA, Quận H, TP. Hồ Chí Minh.

3.4 Ông Nguyễn Trung Chánh, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 27 đường HMC, phường BA, Quận H, TP. Hồ Chí Minh.

3.5 Những người thừa kế của ông Ngô TrH, chết năm 2001:

- Bà Nguyễn CT, sinh năm 1956;
- Ông Ngô Tr HA, sinh năm 1980;
- Ông Ngô Tr HU, sinh năm 1987.

Bà Thu, ông Hậu và ông Hưng cư trú cùng địa chỉ: 8/5 TN, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Bà Ngô Thị TT làm đơn yêu cầu Ông Ngô VT, sinh năm 1918 là mất năng lực hành vi dân sự;
- Bà TT yêu cầu được làm người giám hộ của Ông Ngô VT.

Tại phiên họp:

Bà Ngô Thị TT vào ngày 06/12/2017 có làm đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Thẩm phán công bố đơn yêu cầu, bản tự khai của bà Tiết, các tài liệu, chứng cứ do Bà TT cung cấp thể hiện nội dung như sau: Bà là con ruột của Ông Ngô VT sinh năm 1918 và bà Nguyễn T NU chết năm 2001. Ông VT và bà NU có tất cả 06 người con chung gồm: Ông Ngô Trung T (Ngo Thanh Tr), Bà Ngô Thị TT, bà Nguyễn TrT (Thuan N), Ông Nguyễn Trung Th, ông Nguyễn Trung Chánh và ông Ngô TrH (chết năm 2001); có vợ là Bà Nguyễn CT và 02 người con là Ông Ngô Tr HA và Ông Ngô Tr HU. Ông Ngô VT do đã lớn tuổi nên sức khỏe yếu, không nhận thức làm chủ hành vi của mình: Ông không thấy, không nghe, không nói, không tự ăn uống được, không tự vệ sinh cá nhân được, ông bị lẫn tuổi già, mất khả năng định hướng không gian và thời gian và không còn khả năng đưa ra quyết định. Do đó, Bà TT yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông Ngô VT mất năng lực hành vi dân sự, để bà và những người liên quan thuận tiện làm các giấy tờ thủ tục hành chính, dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp: Từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự. Về

việc giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị TT gửi đơn yêu cầu và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý việc dân sự về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là có căn cứ và đúng với quy định tại Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Ngô VT sinh năm 1918, Vì vậy, đề nghị Hội đồng giải quyết chấp nhận yêu cầu của Bà Ngô Thị TT, tuyên bố Ông Ngô VT là mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 20/2018/KLQĐTC ngày 27/12/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế kết luận Ông Ngô VT bị:

- Sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não nhiều lần, mức độ nặng (F01.1-ICD10)

- Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà TT và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố Ông Ngô VT mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Thái có vợ là bà Nguyễn T NU chết năm 2001 và có 06 người con gồm: Ông Ngô Trung T (Ngo Thanh Tr), Bà Ngô Thị TT, bà Nguyễn TrT (Thuan N), Ông Nguyễn Trung Th, ông Nguyễn Trung Chánh và ông Ngô TrH (chết năm 2001); ông Hiếu có vợ là Bà Nguyễn CT và 02 người con là Ông Ngô Tr HA và Ông Ngô Tr HU đều đồng ý yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Thái mất năng lực hành vi dân sự, đồng ý việc Bà TT là người giám hộ của ông Thái và quản lý tài sản của ông Thái là quyền sử dụng đất tại số 8/5 TN, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; thửa số 1921 và 1922 tờ bản đồ số 01; sổ vào sổ cấp GCN: 00194 QSDĐ do UBND Quận H cấp ngày 13/01/2003 cho ông Thái.

Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 47, Điều 49, Điều 57 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của Bà Ngô Thị TT.

Tuyên bố Ông Ngô VT, sinh năm 1918, địa chỉ: số 29 đường HMC, phường BA, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Ngô Thị TT phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0048120 ngày 10/11/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà TT đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND phường BA, Quận H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Sang